

**HỆ THỐNG BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ DÙNG ĐỂ THU THẬP  
HỆ THỐNG CHỈ TIÊU THỐNG KÊ CẤP TỈNH**

**PHẦN MÔI TRƯỜNG**

**Áp dụng đối với: Ban quản lý khu kinh tế**

**I. DANH MỤC VÀ BIỂU MẪU BÁO CÁO THỐNG KÊ**

<b>STT</b>	<b>Tên biểu</b>	<b>Ký hiệu biểu</b>	<b>Kỳ báo cáo</b>	<b>Ngày nhận báo cáo</b>
<b>A</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>E</b>
1	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	001.N/T2109-KCNCX	Năm	Ngày 28 tháng 3 năm sau năm báo cáo

**Biểu số 004.N/T2109-KCNCX**  
Ban hành kèm theo Quyết định số  
1614/QĐ-UBND ngày  
06/10/2023 của UBND tỉnh Bình  
Phước  
Ngày nhận báo cáo: Ngày 28 tháng  
3 năm sau năm báo cáo

**TỶ LỆ KHU CÔNG NGHIỆP,  
KHU CHẾ XUẤT ĐANG HOẠT  
ĐỘNG CÓ HỆ THỐNG XỬ LÝ  
NƯỚC THẢI TẬP TRUNG ĐẠT  
TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG**

Đơn vị báo cáo:  
Ban quản lý khu kinh  
tế tỉnh Bình Phước  
Đơn vị nhận báo cáo:  
Cục Thống kê tỉnh  
Bình Phước

Có đến 31 tháng 12 năm ...

	Đơn vị tính	Mã số	Tổng số
A	B	C	1
<b>Tổng số</b>	Khu	<b>01</b>	
1. Chia ra:			
- Số khu công nghiệp, khu chế xuất đang xây dựng chưa hoạt động	Khu	02	
- Số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động (gồm cả hoạt động một phần)	Khu	03	
2. Trong đó:			
Số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	Khu	04	
3. Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	05	

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Người kiểm tra biểu**  
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...  
**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, đóng dấu, họ tên)

# **BIỂU SỐ 001.N/T2109-KCNCX: TỶ LỆ KHU CÔNG NGHIỆP, KHU CHẾ XUẤT ĐANG HOẠT ĐỘNG CÓ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG ĐẠT TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG**

## **1. Khái niệm, phương pháp tính**

### a) Khái niệm

Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường là tỷ lệ phần trăm giữa số lượng khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường so với tổng số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động.

### b) Phương pháp tính

Công thức tính:

$$\text{Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường (\%)} = \frac{\text{Số lượng khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường}}{\text{Tổng số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động}} \times 100$$

## **2. Cách ghi biểu**

Cột 1: Ghi tổng số khu công nghiệp, khu chế xuất, số khu công nghiệp, khu chế xuất đang xây dựng chưa hoạt động, số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động (gồm cả hoạt động một phần), số khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường, tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường của toàn tỉnh, thành phố có đến ngày 31 tháng 12 năm báo cáo.

## **3. Phạm vi và thời kỳ thu thập số liệu**

Phạm vi toàn tỉnh. Số liệu thu thập năm báo cáo.

## **4. Nguồn số liệu**

Ban quản lý các khu kinh tế tỉnh Bình Phước